TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐST-KDTM	*Đà Lạt, ngày 02 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ Điều 31, 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

- Căn cứ Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ hồ sơ Hòa giải tại Tòa án theo Thông báo chuyển vụ việc sang hòa giải số 33/TB-TA ngày 06 tháng 8 năm 2021;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 16 tháng 11 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 16 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các bên không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Đã hết thời hạn được quy định tại Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các bên không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên:

- *Người khởi kiện*: Ngân hàng A Việt Nam;

Địa chỉ: số X đường HV, quận HK, Thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật: ông Phan Đức T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Người đại diện theo ủy quyền: Phạm Xuân H – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng A Việt Nam - Chi nhánh Lâm Đồng theo Quyết định Ủy quyền tham gia tố tụng, phá sản và thi hành án dân sự số 545/QĐ ngày 22/6/2021 của Ngân hàng A Việt Nam.

- Ông Phạm Xuân H ủy quyền lại cho: bà Nguyễn Thị Xuân H1 - Phó Giám đốc Ngân hàng A Việt Nam - Chi nhánh Lâm Đồng và ông Trương Tùng L, Trưởng phòng KHDN trực thuộc Ngân hàng A Việt Nam - Chi nhánh Lâm Đồng theo Giấy Ủy quyền số 666/UQ-.LĐ ngày 12/7/2021 của Ngân hàng A Việt Nam - Chi nhánh Lâm Đồng.

- *Người bị kiện:* Công ty Cổ phần XL1

Địa chỉ: số 69 đường Trần Đình Xu, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo pháp luật: ông Bùi Tường Hiếu – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đào Tiên Phong – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần XL1 theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ ngày 01/11/2021 của Công ty Cổ phần XL1.

2. Sự thoả thuận của các bên cụ thể như sau:

Công ty Cổ phần XL1 xác nhận khoản nợ tạm tính đến ngày 04/11/2021 và đồng ý trả toàn bộ số tiền nợ cho Ngân hàng A Việt Nam là 38.439.173.488đ (ba mươi tám tỷ bốn trăm ba mươi chín triệu một trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm tám mươi tám đồng) theo ba hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng A Việt Nam và Công ty Cổ phần XL1 là: 1. Hợp đồng 01/2014/ 93128/HĐTD, ngày 21/11/2014; 2. Hợp đồng 01/2019/93128/HĐTD, ngày 17/9/2019; 3. Hợp đồng 01/2020/93128/HĐTD, ngày 29/12/2020, trong đó dư nợ gốc là 36.453.767.402đ (ba mươi sáu tỷ bốn trăm năm mươi ba triệu bốn trăm lẻ hai đồng), nợ lãi tạm tính đến ngày 04/11/2021 là 1.985.406.086đ (một tỷ chín trăm tám mươi lăm triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn không trăm tám mươi sáu đồng).

Về phương thức trả nợ: Công ty Cổ phần XL1 cam kết trả cho Ngân hàng A Việt Nam số tiền 3.000.000.000đ (ba tỷ đồng) trước ngày 17/11/2021; trả khoản lãi quá hạn tạm tính đến ngày 04/11/2021 là 7.550.000.000 đồng trước ngày 20/12/2021.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án (ngày 03/12/2021) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng: 1. Hợp đồng 01/2014/93128/HĐTD, ngày 21/11/2014; 2. Hợp đồng 01/2019/93128/HĐTD, ngày 17/9/2019; 3. Hợp đồng 01/2020/93128/HĐTD, ngày 29/12/2020 giữa Ngân hàng A Việt Nam và Công ty Cổ phần XL1.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định này; Viện kiểm sát nhân

dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương Lý